TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38/2020/QĐ-ST	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ VỀ VIỆC YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI LÀ ĐÃ CHẾT

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần phiên họp sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: **Ông Phan Báu**

Thư ký phiên họp: **Bà Lê Thị Quý Ngân**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: **Ông Hà Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 953/DSST/2018/TLST-VDS ngày 13 tháng 11 năm 2018, về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 1327/2019/QĐST-MPH ngày 26 tháng 09 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần B L (Tran L B), sinh năm 1966.

Hộ chiếu số: 5020 cấp tại Hoa Kỳ;

Địa chỉ: AZUSA, CA 91702 *(vắng mặt).*

Người đại diện hợp pháp cho người yêu cầu: Bà Bùi T Tr, sinh năm 1992.
Địa chỉ: Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương *(vắng mặt).*

(Theo Giấy ủy quyền công chứng số 005419; quyển số 02/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/04/2018, của Văn phòng công chứng G, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người bị yêu cầu: Ông Trương X K, sinh năm 1956.
Địa chỉ: phường 03, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh *(vắng mặt).*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trương Th Th, sinh năm 1991.
Địa chỉ: phường 03, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 01/10/2018 của bà Trần B L (Tran L B), và bản tự khai đề ngày 17/12/2018, của bà Bùi T Tr đại diện ủy quyền của người yêu cầu Trần B L trình bày:

Ông Trương X K, sinh năm: 1956 và bà Trần B L (Tran L B), sinh năm 1966, đăng ký kết hôn vào ngày 14/10/1987, tại Ủy ban nhân dân phường 1, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Ông K và bà B có 01 người con chung là ông Trương Th Th, sinh năm 1991.

Cha ông Trương X K là ông Trương Th, sinh năm: 1922 (đã chết không có chứng tử), mẹ là bà Trần K L, sinh năm 1903 (chết năm 1985); chồng là ông Trần V Đ, sinh năm: 1926 (đã chết không có chứng tử). Ông Trương X K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Đầu năm 1999, ông K bỏ nhà đi đâu không rõ, kể từ năm 1999 cho đến nay gia đình không hề nhận được bất cứ tin tức gì của ông K, không xác định được là còn sống hay đã chết.

Do vậy, bà Trần B L, và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trương Th Th yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trương X K là đã chết, bà Bùi T Tr đại diện ủy quyền cho bà L, thống nhất với ý kiến của bà Trần B L và ông Trương Th Th, yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Trương X K, sinh năm 1956 là đã chết kể từ năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu:

+ Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết, cũng như tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Đồng thời, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

+Về nội dung: Căn cứ đơn yêu cầu, lời trình bày của các đương sự; kết quả cung cấp chứng cứ của công an phường 3, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, thì ông Trương X K đã biệt tích hơn 20 năm và đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú trên các phương tiện truyền thông, 03 kỳ liên tiếp trên báo Lao Động và Đài tiếng nói Việt Nam, nhưng vẫn không có tin tức xác thực ông K còn sống hay đã chết. Do đó, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trương X K, sinh năm 1956, nơi cư trú cuối cùng: tại địa chỉ số Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

+ Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần B L (Tran L B) phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

1/Về quan hệ giữa các đương sự và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Trần B L (Tran L B) yêu cầu tuyên bố ông Trương X K là đã chết là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do người yêu cầu là bà Trần B L (Tran L B) hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 27; khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 1 Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2/Về yêu cầu của đương sự: Qua lời khai của người yêu cầu Trần B L (Tran L B), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Trương Th Th, và lời trình bày của người đại diện ủy quyền Bùi T Tr, thì ông Trương X K đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1999, khoảng 20 năm, không xác định được ngày tháng có tin tức cuối cùng của ông Trương X K. Theo kết quả cung cấp chứng cứ của công an phường 3, Quận 3 xác định: nơi cư trú cuối cùng của ông Kim là: địa chỉ số Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và thời gian ông K bỏ nhà đi biệt tích từ năm 1999. Mặc dù, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú trên các phương tiện truyền thông, cụ thể đăng 03 kỳ liên tiếp trên báo Lao Động vào các ngày 14, 15, 16 tháng 2 năm 2019; và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam 03 lần liên tiếp vào các ngày 17, 18, 19 tháng 2 năm 2019, nhưng vẫn không có tin tức xác thực ông K còn sống hay đã chết.

Do đó, yêu cầu của các đương sự đề nghị Tòa án tuyên bố ông Trương X K, sinh năm 1956, là đã chết; và ngày, tháng, năm chết của ông Trương X K là ngày 01 tháng 01 năm 2000, theo quy định tại Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm Sát, nên có căn cứ để chấp nhận.

3/Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần B L (Tran L B) phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 27; Khoản 3 Điều 35; Điểm c Khoản 1 Điều 37; Điểm b Khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 393 và Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 68; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án; Áp dụng Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần B L (Tran L B); Tuyên bố ông Trương X K, sinh năm 1956, nơi cư trú cuối cùng: tại địa chỉ số Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết. Ngày chết của ông Trương Xuyên Kim được tính từ ngày ngày 01 tháng 01 năm 2000.

Bà Trần B L (Tran L B) được quyền liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện đăng ký khai tử cho ông Trương X K theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần B L (Tran L B) chịu 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* do bà Trần B L (Tran L B) tạm nộp theo biên lai thu số 0045 ngày 08/11/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tòa án ra quyết định; đương sự vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc được thông báo, niêm yết hợp lệ. Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THA DS, Tp.HCM;
- UBND Quận 3, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Báu